



zhī shàng

之上

preposition (formal) · above, on top of

Example Sentences

Tiān kōng zhī shàng yǒu wú shù kē xīng xīng

天空之上 有无数颗星星。

Above the sky there are countless stars.

Fǎ lǜ zhī shàng méi yǒu rén kě yǐ lì wài

法律之上 没有人可以例外。

No one is above the law.

Trace each character, then write the word on your own.

之 之 之 之 之 之

上 上 上 上 上 上